

Tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, tạo động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững

ThS. NGUYỄN HỮU TRÍ

Cục Hải quan Lạng Sơn; Email: trihqsls@gmail.com

Tóm tắt: Trong quan điểm của Đảng ta, trên cơ sở quán triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề giải phóng và phát triển toàn diện con người luôn được xác định là trung tâm, và con người luôn được xác định về vai trò chủ thể, là nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; do vậy, việc lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, đã trở thành sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của giá trị văn hóa gắn với sức mạnh con người Việt Nam, tạo cơ sở để xây dựng hệ giá trị văn hóa gắn kết chặt chẽ, nhuần nhuyễn với xây dựng chuẩn mực con người Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

Từ khóa: Đại hội XIII của Đảng; phát triển đất nước; giá trị văn hóa.

Bước phát triển và nội dung cốt lõi trong quan điểm về phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam theo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam trải qua các thời kỳ, lý luận về phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam được Đảng ta luôn được kế thừa, bổ sung, phát triển và vận dụng sáng tạo phù hợp trong từng điều kiện, bối cảnh mới; chính vì vậy, quan điểm về văn hóa Việt Nam luôn có những bước phát triển mới về chất, đóng góp cho việc đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Văn kiện Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển”⁽¹⁾. Như vậy, văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Cũng trên tinh thần đó Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI, “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” cũng nhấn mạnh, văn hóa phải được đặt ngang hàng với chính trị, kinh tế và xã hội. Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện -

mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

Trên cơ sở nhân mạnh, phải coi phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; xây dựng văn hóa, con người làm nền tảng tinh thần của quá trình phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Đại hội lần thứ XII của Đảng đã xác định mục tiêu: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh””⁽²⁾.

Có thể thấy, việc phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam được xác định vừa là nhiệm vụ trung tâm, vừa là khâu đột phá có ý nghĩa chiến lược để đẩy mạnh quá trình phát triển đất nước nhanh và bền vững trong thời gian tới. Quan điểm này cũng cho thấy sự phát triển tư duy lý luận của Đảng về mối quan hệ giữa xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam rất sâu sắc, phù hợp với thực tiễn đất nước hiện nay. Theo đó, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, vấn đề xây dựng, phát triển văn hóa, con người được xác định là một trong các định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở

thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”⁽³⁾.

Cùng với việc nhận thức ngày càng sâu sắc về giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam, trên cơ sở phát triển từ quan điểm của các kỳ Đại hội trước, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽⁴⁾; đồng thời, coi trọng xây dựng và phát huy niềm tự hào dân tộc, ý chí tự cường, sức sáng tạo, tinh thần cống hiến vì đất nước, khát vọng phát triển thịnh vượng, lòng nhân ái, sự đồng thuận xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp thúc đẩy đất nước phát triển nhanh và bền vững. Đây là nội dung được nhấn mạnh và nhắc đến nhiều lần, thể hiện quyết tâm chính trị cao của Đảng trong phát huy giá trị văn hóa gắn với sức mạnh con người Việt Nam thời kỳ mới.

Đặc biệt, Đại hội XIII chỉ rõ: “Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”⁽⁵⁾. Với quan điểm này, Đảng ta đặt vấn đề khắc phục những hạn chế của con người Việt Nam trong mối quan hệ hữu cơ, không tách rời với việc giáo dục, phát huy những đức tính tốt đẹp của người Việt Nam đã được hình thành, kết tinh thành những giá trị trong lịch sử dân tộc. Cùng với đó, Đại hội XIII xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới: “lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”⁽⁶⁾. Điều đó đòi hỏi phải kế thừa và phát huy giá trị văn hóa và con người Việt Nam, truyền thống lịch sử của dân tộc đã được vun đắp qua lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Tiếp tục vận dụng, cụ thể hóa quan điểm của Đảng về phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam, tạo động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững trong bối cảnh mới

Trong bối cảnh hiện nay, cùng với các mặt kinh tế, chính trị, xã hội và phát triển bền vững về mặt môi trường là những thành tố cơ bản tạo nên hệ thống phát

triển bền vững là phát triển bền vững. Song, nhân tố văn hóa, con người mới thực sự là nhân tố của phát triển thực sự bền vững; chính vì vậy, kế thừa quan điểm về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam qua các nghị quyết và trên cơ sở tổng kết thực tiễn phát triển của thời kỳ đổi mới, từ nhiều năm trước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định: *Văn hóa là nền tảng tinh thần, là mục tiêu và động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước*. Đại hội XIII của Đảng xác định: “Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển kinh tế”⁽⁷⁾. Theo đó, cần thực hiện tốt hơn các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, phúc lợi văn hóa, an ninh văn hóa, an ninh con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân. Tăng đầu tư của nhà nước và xã hội cho phát triển sự nghiệp văn hóa; đổi mới cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư. Hoàn thiện và bổ sung các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh xã hội hóa văn hóa đúng định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo động lực, sức mạnh “mềm” cho sự phát triển bền vững.

Khái niệm “phát triển bền vững” lần đầu được đưa ra năm 1987 và trở thành quan điểm tiếp cận trong xây dựng và thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Phát triển bền vững là sự phát triển có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai. Những thành tố cơ bản tạo nên hệ thống phát triển bền vững là phát triển bền vững về mặt kinh tế, chính trị, phát triển bền vững về mặt xã hội và phát triển bền vững về mặt môi trường.

Có thể thấy rõ vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa, theo nghĩa hẹp, ẩn sâu và bao trùm trong cách tiếp cận của Hội nghị thế giới về phát triển xã hội tại Đan Mạch, Copenhagen, 6-12/03/2005, khi đề cập tới 10 vấn đề xã hội trong phát triển: 1) giải quyết việc làm; 2) xóa đói giảm nghèo; 3) hoà nhập xã hội đối với các nhóm dân cư bị tổn thương (phụ nữ; trẻ em; thanh niên; dân tộc thiểu số; người tàn tật; người cao tuổi; đồng bào vùng khó khăn; phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hoà nhập cộng đồng); 4) tăng cường vai trò gia đình; 5) phát triển giáo dục; 6) dân số - kế hoạch hoá gia đình; 7) chăm sóc sức khoẻ nhân dân (cộng đồng); 8) bảo trợ xã hội (bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội); 9) môi trường; 10) hạn chế và ngăn ngừa các hành vi tội phạm (ma túy, mại dâm, buôn lậu, tham nhũng, làm giàu bất chính...). Mười vấn đề đó đã thể hiện tầm nhìn toàn

diện về lĩnh vực văn hóa - xã hội trong quan hệ với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hoá, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay thì chắc chắn vẫn còn những vấn đề xã hội nảy sinh ngoài dự báo, cần được quan tâm nghiên cứu, kiểm soát và giải quyết thấu đáo, kịp thời. Đặc biệt, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên thế giới đã cho thấy, có nhiều vấn đề mới về văn hóa - xã hội - con người cần được nhận diện, nghiên cứu, tận dụng thời cơ, khắc chế nguy cơ để tạo động lực phát triển nhanh, bền vững.

Khái quát lại cho thấy, có ba nội dung quan trọng từ quan điểm tiếp cận phát triển bền vững: *Thứ nhất*, phát triển bền vững xã hội là một trong bộ phận cấu thành của phát triển bền vững và bộ phận “xã hội” này có vị trí và vai trò tương đối độc lập với các bộ phận khác là phát triển bền vững kinh tế và phát triển bền vững môi trường. *Thứ hai*, mỗi một bộ phận của phát triển bền vững và cả khái niệm phát triển bền vững được liên tục làm rõ, mở rộng và cụ thể hóa thông qua quá trình xây dựng và thực hiện trong thực tiễn của mỗi quốc gia, mỗi địa phương. Ví dụ, trong thời gian trước đây, phát triển bền vững về mặt xã hội gồm các nội dung cơ bản, như giảm nghèo, xóa mù chữ, cải thiện sức khỏe đặc biệt là sức khỏe trẻ em dưới 5 tuổi để giảm tỷ lệ tử vong trẻ em trong độ tuổi này, phòng chống HIV/AIDS. Hiện nay, phát triển bền vững về xã hội bao gồm những nội dung rộng lớn hơn, như ổn định dân số, phát triển nông thôn để giảm sức ép di dân vào đô thị, giảm thiểu tác động xấu của môi trường đến đô thị hóa, nâng cao học vấn, xóa mù chữ, bảo vệ đa dạng văn hóa bảo đảm bình đẳng giới, tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình quản lý sự phát triển và những nội dung khác. *Thứ ba*, sự phát triển bền vững xã hội được đo lường và đánh giá thông qua các chỉ số, tiêu chí, chỉ báo đặc trưng khác với các chỉ số của sự phát triển bền vững về kinh tế và môi trường. Cụ thể, phát triển bền vững xã hội thể hiện qua các chỉ số như HDI (chỉ số phát triển con người), hệ số bình đẳng thu nhập (GINI), tỷ lệ nghèo, khoảng cách giàu - nghèo, chỉ số bình đẳng giới (GDI), và hàng loạt các chỉ số, tiêu chí về giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, hưởng thụ văn hóa. Việc làm rõ nội dung và xác định rõ các chỉ số, tiêu chí, chỉ báo của phát triển bền vững về xã hội, của phát triển bền vững có ý nghĩa rất quan trọng để xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách phát triển bền vững nói riêng và chính sách phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Tham khảo các chỉ số phát triển trên thế giới, vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện lịch sử - cụ thể,

thực tiễn phát triển của Việt Nam, Đảng ta xác định, phát triển nhanh và bền vững đất nước dựa chủ yếu vào việc *phát huy tối đa nhân tố con người; lấy con người là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất* của đất nước. Vì vậy, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Coi trọng giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa dân tộc. Thường xuyên chăm lo giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Phải thấm nhuần, quán triệt và cụ thể hóa quan điểm: “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”⁽⁸⁾.

Để phát huy sức mạnh và giá trị văn hóa, con người Việt Nam hiện nay, trước hết, cần đặc biệt quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, bởi đây là cội rễ của sức mạnh “mềm” văn hóa quốc gia. Đồng thời, quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa đương đại phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, tiến bộ để tiếp tục gia tăng thêm cơ tầng sức mạnh “mềm” văn hóa Việt Nam và lan tỏa sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam ra thế giới. Các giá trị văn hóa truyền thống, tiềm năng, sức mạnh con người Việt Nam cần được gìn giữ, chắt lọc, phát huy và phải được phát huy mạnh mẽ trong tương lai để trở thành sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng cho tinh thần sáng tạo, đổi mới, tạo nguồn lực và động lực to lớn bảo đảm cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước trong bối cảnh mới./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.75 - 76.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.126.

(3), (4), (5), (6), (7), (8) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, T.1, tr.115 - 116,34,143, 216,81,43.